

Số: 551/2024/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 497/2015/TLST-DS ngày 02/12/2015 về việc “*Tranh chấp tài sản chung*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Duong Duong J (Dương Văn C), sinh năm 1970

Địa chỉ: B Rue Varsovie Res Canourgues J 110 13300 Salon-de-Provence, F.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960

Địa chỉ: A đường số B, Tổ G, Khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Dương Thị H, sinh năm 1950

Địa chỉ: B Tổ A, Ấp E, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Dương Thị H: Ông Nguyễn Văn Bé B.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Ngọc N, sinh năm 1963

Địa chỉ: B Tổ A, Ấp E, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các thửa đất số 85, 86, 87, 420, tờ bản đồ số 11 tại xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh: Thửa đất số 85, 86, 87, 420, tờ bản đồ số 11 tại xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: 452 QSĐĐ/ĐG.CMXD do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 24/12/1999 cho bà Dương Thị H, thuộc quyền sở hữu của bà Dương Thị H.

Bà Dương Thị H có trách nhiệm giao cho ông Duong J (Dương Văn C) số tiền 1.800.000.000 (Một tỷ, tám trăm triệu) vào vào tài khoản số 6140205196451 tại Ngân hàng N1 đứng tên chủ tài khoản là Dương Thị Ngọc N. Bà Dương Thị Ngọc N thay mặt cho ông Duong J (Dương Văn C) nhận tiền. Sau khi nhận được tiền từ bà Dương Thị H, bà Dương Thị Ngọc N có trách nhiệm chuyển số tiền 1.800.000.000 (Một tỷ, tám trăm triệu) đồng vào tài khoản ngân hàng của ông Duong J (Dương Văn C). Bà Dương Thị H không chịu trách nhiệm đối với việc giao nhận tiền giữa bà Dương Thị Ngọc N và ông Duong J (Dương Văn C). Việc giao nhận tiền giữa bà Dương Thị Ngọc N và ông Duong J (Dương Văn C) do bà Dương Thị Ngọc N tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm, không ảnh hưởng đến thỏa thuận giữa bà Dương Thị H và ông Duong J (Dương Văn C).

Sau khi bà Dương Thị H giao số tiền 1.800.000.000 (Một tỷ, tám trăm triệu) đồng theo mục 2 của Biên bản này, bà Dương Thị H sẽ có toàn quyền sử dụng đối với thửa đất số 85, 86, 87, 420, tờ bản đồ số 11 tại xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: 452 QSĐĐ/ĐG.CMXD cấp ngày 24/12/1999 theo quy định pháp luật. Ông Duong J (Dương Văn C) sẽ không có bất kỳ yêu cầu, tranh chấp nào khác liên quan đến thửa đất số 85, 86, 87, 420, tờ bản đồ số 11 tại xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: 452 QSĐĐ/ĐG.CMXD cấp ngày 24/12/1999.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm do bà Dương Thị H chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bà Dương Thị H là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự.

H1 lại cho ông Duong J (Dương Văn C) số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 57.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AG/2010/09678 ngày 30/11/2015 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Quy

